TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2026/HS-PT
Ngày: 18/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Phước Hoà

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Tấn Long và ông Phùng Anh Dũng

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Nguyễn Thành An, Thẩm tra viên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 294/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo Huỳnh Văn T về tội "*Giết người*" do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2025/HS-ST ngày 25/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị cáo kháng cáo*:

Huỳnh Văn T; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 19/6/1977; tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn C, xã P, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 02/12. Cha: Huỳnh Đ (Chết) và M: Nguyễn Thị Á (Chết). Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1983. Con: Có 03 con, lớn nhất 14 tuổi, nhỏ nhất 05 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Huỳnh Văn T bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/3/2025 đến nay tại xã P, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo T có ông Lý Mạnh D - Luật sư, thuộc Công ty L1, Đoàn luật sư tỉnh Đ. Có mặt

-Bị hại: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1969; Địa chỉ: thôn C, xã P, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/11/2024, tại hiên nhà bà Lê Thị N ở thôn C, xã P, tỉnh Đắk Lắk, ông Nguyễn Văn T1 là con rể thứ 2; Huỳnh Văn T là con rể thứ 7; ông Nguyễn Văn T2, là con trai của bà N và một số người khác tổ chức ăn nhậu. T uống được 01 lon bia thì đi đến cái võng bên trong nhà ngủ. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, ông T2 gọi T dậy để ông T2 chở về nhà nhưng T nói tự đi về được. T đi ra trước cổng nhà bà N để dắt xe mô tô biển số 78E1-29.744 của T đi về. Ông T1 thấy T say, sợ đi về không an toàn nên đến rút chìa khóa xe của T đi cất. T tìm chìa khóa xe mô tô nhưng không thấy thì dùng chân đạp ngã xe và đòi đốt xe mô tô, được mọi người can ngăn. T đi vào nhà bà N1 lấy 01 con dao thái lan dài 21,5 cm, đi đến cạy mở ổ khóa xe nhưng không được. Ông T1 đi qua chỗ T nói "đốt đi, đốt đi" thì T đi đến chỗ ông T1. Ông T1 đẩy T ra, tay phải vòng ra sau cổ, ôm qua vai phải của T. T cầm dao đâm 01 cái trúng vào hông bên trái của ông T1. Ông T1 hô la và bỏ chạy, được gia đình đưa đi cấp cứu, điều trị. T đi đến khu vực chuồng bò gần đó vứt con dao.

Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 63/KLTTCT-PYPY ngày 25/02/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh P (nay là tỉnh Đắk Lắk) kết luận: Ông Nguyễn Văn T1 bị vết thương thấu ngực bụng thủng cơ hoành trái, thủng phình vị, thoát vị phình vị qua cơ hoành trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông T1 là 66%, vật tác động: vật sắc nhọn (Bút lục số 39-42, 54, 122-124, 141-142, 176-177, 228-229).

Vật chứng, đồ vật trong vụ án:

+ Tạm giữ 01 con dao thái lan dài 21,5cm; phần cán nhựa màu vàng dài 10,5cm, phần lưỡi bằng kim loại có đầu nhọn cạnh sắc dài 11cm, một bên lưỡi dao có dính chất màu nâu thẫm.

+ Đã trả lại cho chủ sở hữu Huỳnh Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 78E1-297.44.

- Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T1 không yêu cầu bồi thường thêm khoản chi phí nào khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2025/HS-ST ngày 25/9/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:

"Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn T *phạm tội "Giết người".*

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, 38, 54 và 57 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T*: 12 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo* T *đi chấp hành án."*

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/10/2025 bị cáo Huỳnh Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo không có ý định giết người, gia đình bị cáo thuộc

hộ nghèo, bị cáo bị khuyết tật, bị cáo có 3 con còn nhỏ trong đó có 1 cháu bị thiểu năng trí tuệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm hình phạt.

Luật sư D: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là người khuyết tật, có trình độ học vấn thấp, để bồi thường cho bị hại thì bị cáo đã bán 03 sào ruộng, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng có ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Tòa án cấp sơ xét xử bị cáo Huỳnh Văn T về tội "*Giết người*" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã bồi thường cho bị hại và người bị hại mong muốn giảm hình phạt cho bị cáo. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2025/HS-ST ngày 25/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo Huỳnh Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện viện công tố và kiểm sát xét xử, người bào chữa cho bị cáo.

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống, nhưng vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/11/2024, tại thôn C, xã P, tỉnh Đắk Lắk, Huỳnh Văn T đã có hành vi dùng dao Thái Lan dài 24,5 cm đâm 01 cái trúng vùng hông trái ông Nguyễn Văn T1 gây ra vết thương thấu ngực bụng thủng cơ hoành trái, thủng phình vị, thoát vị phình vị qua cơ hoành trái. Hậu quả: ông Nguyễn Văn T1 được đưa đi cấp cứu kịp thời nên không nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 66% (theo Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 63/KLTTCT-PYPY ngày 25/02/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh P (nay là tỉnh Đắk Lắk)). Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự xử bị cáo phạm tội "*Giết người*" là có căn cứ, đúng quy định.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Bị cáo nhận thức được việc sử dụng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng hiểm yếu trong cơ thể người khác sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác nhưng vẫn thực hiện, hậu quả hành vi của bị cáo đã gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 66% cho người bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần xử bị cáo với mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị hại chưa chết nên bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi

thường đủ theo yêu cầu của bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự nhưng lại xử phạt bị cáo 12 năm tù, đây là mức án khởi điểm của khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là không phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại tiếp tục có đơn đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo, sau khi xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại thêm 30 triệu đồng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2025/HS-ST ngày 25/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 15, 38 và 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T 10 (mười) năm tù về tội "*Giết người*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo T đi chấp hành án.

2. Về án hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- Viện CT và KSXX phúc thẩm tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Phước Hòa